

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 193/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoàng Mai, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 579/2020/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2020, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết:** Anh **Thái Hồng S** – sinh năm 1987

Và chị **Bùi Thị Thúy A** – sinh năm 1992

Cùng ĐKKHKT và chỗ ở: Ngách 190/39 tổ 55 phường T, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Thái Hồng S và chị Bùi Thị Thúy A cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Thái Hồng S và chị Bùi Thị Thúy A cùng xác nhận có 02 con chung là Thái Hoàng Q – sinh ngày 13/12/2014 và Thái Quốc B – sinh ngày 06/9/2019.

Giao cả 02 con chung cho chị Bùi Thị Thúy A trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh Thái Hồng S mỗi tháng 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*)/02 con (5.000.000 đồng/01 con) kể từ

khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Thái Hồng S có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Thái Hồng S và chị Bùi Thị Thúy A cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Thái Hồng S và chị Bùi Thị Thúy A cùng xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Anh Thái Hồng S tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Thái Hồng S và chị Bùi Thị Thúy A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Thái Hồng S và chị Bùi Thị Thúy A cùng xác nhận có 02 con chung là Thái Hoàng Q– sinh ngày 13/12/2014 và Thái Quốc B – sinh ngày 06/9/2019.

Giao cả 02 con chung cho chị Bùi Thị Thúy A trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh Thái Hồng S mỗi tháng 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*)/02 con (5.000.000 đồng/01 con) kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Thái Hồng S có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Thái Hồng S và chị Bùi Thị Thúy A cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Thái Hồng S và chị Bùi Thị Thúy A cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Thái Hồng S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005857 ngày 11/8/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND P. T, quận H, Hà Nội (ĐKKH số 128 ngày 28/10/2014);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm